

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 89/2023/HS-ST

Ngày: 24-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Văn Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Ngọc Hà;

Ông Nguyễn Xuân Hình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phí Hoàng Tuấn- Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Anh T, sinh ngày 10 tháng 7 năm 2001 tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1975 và bà Đinh Thị T, sinh năm: 1979; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại tại thôn Đ, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Phạm Hồng Q, sinh năm: 2001; nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Anh Vũ Ngọc L, sinh năm: 2004, có mặt.
2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 2000, có mặt.
3. Anh Phạm Thành T, sinh năm: 2004, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/02/2023, Trần Anh T đi dự đám cưới và gặp Phạm Hồng Q, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng sau đó hai bên có xảy ra cãi vã. T đi về nhà và có nhắn tin qua mạng xã hội Facebook hẹn Q ra ngã ba ở thôn I, xã Hh, huyện D, tỉnh Lâm Đồng để gặp nhau nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Trước khi đi T đi vào nhà kho của gia đình lấy 01 con dao tự chế để ở dưới yên xe mô tô, khi đi ra đến cổng thì có Vũ Ngọc L, sinh năm 2004; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng xin đi chơi cùng thì T đồng ý và đưa L điều khiển xe mô tô của mình chở T đi; khi đi Luân không biết T có mang theo hung khí và mục đích đi để làm gì. Phạm Hồng Q thì nhắn tin cho Nguyễn Văn T, sinh năm: 2000; nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng nói lại sự việc T hẹn mình ở ngã ba và nhờ T ra hòa giải giúp. T đến đám cưới chờ Q và Phạm Thành T, sinh năm: 2004; nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, là em trai Q đi ra chỗ hẹn.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/02/2023, L và T đến khu vực ngã ba thôn L, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng thì gặp Q, T và T đang đứng chờ sẵn ở ngoài đường. T và Q ra nói chuyện qua lại và xảy ra cãi nhau, T đi đến dùng tay phải đâm 01 cái trúng vào mặt Q. Q lấy 01 cây gậy ba khúc cát trong túi quần ra vụt trúng 01 cái vào vai trái của T. T đi đến chỗ xe mô tô lấy con dao để dưới yên xe ra chém 01 nhát trúng vào tay phải của Q khiến ngón tay trở đứt lìa. Lúc này, các đối tượng đi cùng đến can ngăn T và Q đánh nhau, giằng con dao trên tay T ném vào trong vườn, đưa Q đi cấp cứu tại Bệnh viện. Hậu quả làm Phạm Hồng Q bị mất đứt 2, 3 ngón tay phải.

Đồ vật, tài liệu thu giữ: 01 cái gậy ba khúc dài 24cm (có chất liệu bằng kim loại màu đen gồm 03 đoạn kim loại có thể thu gọn và kéo dài); 01 dao tự chế dài 78cm (phần cán dao dài 26cm, lưỡi dao dài 52cm).

Sau khi sự việc xảy ra, Phạm Hồng Q có đơn xin giám định thương tích và đề nghị khởi tố vụ án hình sự. Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 166/23- KLTTCT-PYLĐ ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: *“Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Phạm Hồng Q là 07% (Bảy phần trăm). Tổn thương do vật sắc gây nên”*.

Đối với thương tích của Trần Anh T, sau khi sự việc xảy ra T chỉ bị thương nhẹ, không đi điều trị tại bệnh viện. T đã làm đơn xin từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự.

Về phần dân sự: Phạm Hồng Q yêu cầu Trần Anh T phải bồi thường số tiền 70.000.000 đồng, bị cáo chưa bồi thường.

Cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 19/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Trần Anh T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố đối với bị cáo; bị cáo, bị hại không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiền chi phí điều trị 5.400.000 đồng, tiền thu nhập bị mất trong thời gian điều trị 07 ngày là 1.925.000 đồng, tiền công người chăm sóc trong thời gian điều trị 07 ngày là 1.925.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 15.000.000 đồng; Bị cáo đồng ý bồi thường các khoản chi phí trên cho bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng trình bày luận tội và tranh luận đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 19/7/2023. Qua phân tích đánh giá tính chất mức độ về hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Anh T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Anh T từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 24.250.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: 01 cái gậy ba khúc dài 24cm (có chất liệu bằng kim loại màu đen gồm 03 đoạn kim loại có thể thu gọn và kéo dài); 01 dao tự chế dài 78cm (phần cán dao dài 26cm, lưỡi dao dài 52cm) xét không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị hại không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi người bị hại, bị cáo có hoàn cảnh khó

khăn, bố mẹ sống ly thân, mẹ đang bị bệnh, bị cáo là lao động chính trong gia đình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Di Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người làm chứng anh Phạm Thành T vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của anh T không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác, biên bản xác định hiện trường, kết luận giám định thương tích, cùng các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có căn cứ xác định: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/02/2023 tại thôn I, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, Trần Anh T đã có hành vi dùng dao là loại hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Phạm Hồng Q với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 07%, tổn thương do vật sắc gây nên. Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Xét thấy bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ sức khỏe của con người là vốn quý và luôn

được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đến sức khỏe của con người một cách trái pháp luật đều bị nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý sử dụng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Hồng Q là 07% là thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại mà còn làm mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51, có một tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên chỉ cần xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường cho số tiền 24.250.000 đồng bao gồm: Chi phí điều trị trong 07 ngày là 5.400.000 đồng; tiền thu nhập bị mất trong thời gian điều trị 07 ngày là 1.925.000 đồng; tiền công người chăm sóc trong thời gian điều trị 07 ngày là 1.925.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 15.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường các khoản chi phí nói trên cho bị hại nên ghi nhận sự thỏa thuận này giữa bị cáo và bị hại.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 cái gậy ba khúc dài 24cm (có chất liệu bằng kim loại màu đen gồm 03 đoạn kim loại có thể thu gọn và kéo dài); 01 dao tự chế dài 78cm (phần cán dao dài 26cm, lưỡi dao dài 52cm) xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với hành vi của Vũ Ngọc L, Nguyễn Văn T, Phạm Thành T đã cùng Trần Anh T và Phạm Hồng Q đi đến nơi xảy ra sự việc; do không biết được việc T và Q có mang theo hung khí, không tham gia vào sự việc đánh nhau và khi sự việc xảy ra đã đến can ngăn nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự, Cơ quan điều tra đã tiến hành nhắc nhở, giáo dục răn đe.

[9] Đối với hành vi tàng trữ, sử dụng công cụ hỗ trợ là cây gậy 03 khúc của Phạm Hồng Q, Cơ quan điều tra đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện Di Linh ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Anh T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Anh T **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo Trần Anh T và bị hại anh Phạm Hồng Q. Bị cáo Trần Anh T có trách nhiệm bồi thường cho bị hại anh Phạm Hồng Q số tiền 24.250.000 (*Hai mươi bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn*) đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền bồi thường nói trên cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 cái gậy ba khúc dài 24cm được niêm phong trong phong bì dán kín, có chữ ký của Luân Văn Hiếu, Nguyễn Hào Quang, có dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 dao tự chế dài 78cm phần cán dao dài 26cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 52cm.

(Có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/7/2023 giữa Công an huyện Di Linh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Anh T phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.212.500 (*Một triệu hai trăm mười hai nghìn năm trăm*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

7. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Công an huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- BP theo dõi THA phạt tù;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Đoàn Văn Chiến

